

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
TỈNH QUẢNG NINH

Bản án số: 03/2024/HSST

Ngày: 10/01/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Đỗ Thị Thanh Huệ**.

Các Hội thẩm nhân dân: bà **Lê Thị Thu Anh**.

ông **Nguyễn Thế Căn**.

- **Thư ký phiên tòa:** ông **Nguyễn Ngọc Lâm**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** ông **Đặng Quang Quyết**, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (tên gọi khác: không); sinh ngày 15/5/1981, tại thành phố H;

Nơi thường trú: số 2/190 Lê Lợi, phường L, quận Ng, thành phố H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Viết B và bà Trần Thị H; vợ (đã ly hôn): Hoàng Thanh Th; con: có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt quả tang ngày 29/9/2023 hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị **Nguyễn Hồng A**, sinh năm: 1992.

Nơi thường trú: phường Kh, quận Th, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: số 269, đường Tr, khu 8, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Người làm chứng: anh **Trần Văn Q**, sinh năm 1977. Vắng mặt.

Người chứng kiến: anh **Nguyễn Ngọc Th**, sinh năm 1962. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 27/9/2023, thông qua mạng xã hội Zalo, Nguyễn Văn H nhắn tin đến người sử dụng có tài khoản tên là “Peaceful” đặt mua 10.000.000 đồng ma túy “thuốc lắc” và Ketamine. Người bán yêu cầu H chuyển tiền mua ma túy vào tài khoản số 19034813715018 mang tên “Nguyen Hong Anh” mở tại ngân hàng Techcombank, còn ma túy sẽ được gửi cho Hiếu qua ô tô khách từ thành phố Hạ Long ra thành phố M. Do không có đủ tiền nên H đã chuyển khoản trước 2.800.000 đồng và xin nợ số tiền còn lại thì được người bán đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, H nhận được 01 hộp cát tông dán kín bằng băng dính do 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) đưa đến. H mở hộp cát tông ra kiểm tra, thì thấy bên trong có 01 túi nilon chứa 10 viên ma túy “thuốc lắc” và 01 túi nilon chứa ma túy Ketamine. H lấy một phần ma túy Ketamine và “thuốc lắc” để sử dụng, số ma túy còn lại cất giấu tại phòng nghỉ của H ở quán Karaoke Sakura thuộc thôn 5, xã H, thành phố M và sử dụng dần.

Khoảng 12 giờ ngày 29/9/2023, khi còn lại 01 túi nilon ma túy Ketamine và 02 viên ma túy “thuốc lắc”, H cho số ma túy trên vào vỏ bao thuốc lá rồi gọi điện thoại cho anh Trần Văn Qu (là lái xe taxi) chở Hiếu đến nhà nghỉ Kim Nhận ở Khu 2, phường H Lạc, thành phố M, mục đích thuê phòng sử dụng ma túy. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, anh Quảng chở H đến khu vực trước nhà nghỉ Kim Nhận, thì bị Tổ công tác của Công an phường H phối hợp với Công an thành phố M đến yêu cầu kiểm tra. Thấy vậy, H vứt vỏ bao thuốc lá chứa ma túy xuống đường nhưng bị phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Hiếu: 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng có ghi chữ nước ngoài, đựng 01 túi chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon chứa 02 viên nén màu xám; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 10s, gắn sim số 0906.046.333.

Tại bản Kết luận giám định số 1442/KL-KTHS ngày 05/10/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: mẫu vật kí hiệu M1 là ma túy, loại: Ketamine, khối lượng: 0,825 gam (không phải tám hai lăm gam). Mẫu vật kí hiệu M2 là ma túy, loại: Methamphetamine, MDMA, khối lượng: 0,709 gam (không phải bảy không chín gam).

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Hồng A trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện: chị Hồng A có quen biết người đàn ông tên T, trong khoảng thời gian tháng 9/2023 vào ngày 22/9/2023 đến 27/9/2023, chị Hồng A nhiều lần cho T mượn điện thoại và có dùng zalo riêng của chị Hồng A nhắn tin cho người khác, nhưng chị Hồng A không biết là ai. Sau đó Tùng xin số tài khoản của chị Hồng Anh và bảo sẽ có người chuyển tiền vào tài khoản của chị Hồng Anh và tiền đó để T trả nợ cho chị Hồng A, vì trước đó chị T nợ chị 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng). Sau đó chị Anh nhận được tiền chuyển đến 2 lần vào ngày 22/9/2023 là 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm nghìn đồng) và ngày 27/9/2023 là 2.800.000đ (hai triệu tám trăm nghìn đồng) từ số tài khoản 0906046333 ngân hàng MBBANK mang tên Nguyễn Văn H. Chị Hồng A không hỏi nguồn gốc số tiền do đâu mà Tùng có hay người chuyển khoản đến là ai.

Người làm chứng anh Trần Văn Q và người chứng kiến anh Nguyễn Ngọc Th trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện như nội dung vụ án.

Bản Cáo trạng số: 127/CT - VKSMC ngày 29/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo *Nguyễn Văn H* về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo *Nguyễn Văn H* từ 18 (mười tám) tháng đến 21 (hai mươi một) tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 29/9/2023.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 10s, gắn sim.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,77 gam ma túy loại Ketamine và 0,61 gam Methamphetamine và MDMA được hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội. Đánh giá nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 29/9/2023; các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai người làm chứng, người chứng kiến; trên cơ sở kết luận giám định số 1442/KL-KTHS ngày 05/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 12 giờ 30 phút ngày

29/9/2023, tại Khu 2, phường Hòa Lạc, thành phố Móng Cái, Nguyễn Văn H có hành vi cất giấu trái phép 0,825 gam (không phải tám hai lăm gam) Ketamine và 0,709 gam (không phải bảy không chín gam) Methamphetamine, MDMA, thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn H đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an ninh xã hội ở địa phương. Đây còn là nguyên nhân gây các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi. Vì vậy, cần xử lý nghiêm và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 10s, gắn sim là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- 0,77 gam ma túy loại Ketamine và 0,61 gam Methamphetamine và MDMA được hoàn lại sau giám định kèm theo kết luận giám định số 1442/KL-KTHS ngày 05/10/2023 chứa trong một phong bì số 1442/GĐMT được niêm phong theo đúng quy định, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Toàn bộ vỏ bao gói không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có

quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Liên quan trong vụ án có người sử dụng tài khoản Zalo tên “Peaceful” và tài khoản ngân hàng Techcombank số 19034813715018 mang tên “Nguyen Hong Anh” để bán ma túy cho Nguyễn Văn Hiếu. Kết quả xác minh, chủ tài khoản ngân hàng Techcombank số 19034813715018 là chị Nguyễn Hồng A (sinh năm 1992, trú tại: phường Kh, quận Th, thành phố Hà Nội), đồng thời chị A cũng thừa nhận là chủ tài khoản Zalo tên “Peaceful”. Tuy nhiên, chị A khai trong tháng 9/2023, chị Anh thường cho một người bạn tên là T (quê ở tỉnh Hà Nam, không rõ lai lịch, địa chỉ) mượn điện thoại của chị để sử dụng mạng xã hội Zalo nhắn tin. Ngày 27/9/2023, chị A nhận được số tiền 2.800.000 đồng chuyển đến từ tài khoản ngân hàng MB Bank số 0906046333 của chủ tài khoản Nguyễn Văn H, đây là số tiền T bảo nhờ người khác chuyển khoản trả nợ cho chị, chị A không quen biết và cũng không bán ma túy cho Nguyễn Văn H. Tài liệu điều tra hiện chưa đủ căn cứ để khởi tố đối với Nguyễn Hồng A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đối với anh Trần Văn Q là người lái xe taxi chở Hiếu đến nhà nghỉ Kim Nhận, tuy nhiên anh Q không biết việc Hiếu cất giấu trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Văn H**, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo *Nguyễn Văn H 18 (mười tám) tháng tù*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 29/9/2023.

2. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 10s, gắn sim.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,77 gam ma túy loại Ketamine và 0,61 gam Methamphetamine và MDMA được hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 38/2024/THA, ngày 30/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái).

3. Về án phí:

Áp dụng: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo *Nguyễn Văn H* phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng: khoản 1, 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an Tp Móng Cái;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Cơ quan Thi hành án Dân sự;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Sở tư pháp;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Huệ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**Đỗ Thị Thanh Huệ****Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an Tp Móng Cái;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Cơ quan Thi hành án Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa****Đỗ Thị Thanh Huệ**

